

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HSPT
Ngày 07 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán:

Ông **Châu Văn Mỹ**

Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Quan Tuấn Nghĩa** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Lữ Mỹ T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo: **LỮ MỸ T**, sinh năm 1966, tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Số A, khóm K, Phường S, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn S (chết) và bà Ngô Thị N, sinh năm 1928; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tính từ ngày 11/8/2020 đến nay (có mặt).

Bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập: **Lữ Minh T1**, sinh năm 1965; địa chỉ: Số A, khóm K, Phường S, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 07/01/2020 tại nhà ông Lữ Minh T1 thuộc khóm K, Phường S, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, do xuất phát từ mâu thuẫn kéo dài trong việc sinh sống chung trong gia đình, cách điều trị bệnh cho bà Ngô Thị

N, bị cáo T dùng cái nồi bên trong có chứa nước đã được đun sôi đổ vào người ông Lữ Minh T1 gây thương tích, theo Kết luận giám định pháp y về thương tích là 16%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lữ Mỹ T, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lữ Mỹ T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/8/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/01/2021 bị cáo Lữ Mỹ T kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thủ tục, thời hạn nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào quá trình xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 07/01/2020 bị cáo Lữ Mỹ T đã có hành vi dùng nước nóng là loại hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại Lữ Minh T1 với tỷ lệ là 16%. Với hành vi và hậu quả như đã nêu trên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt bị cáo Lữ Mỹ T về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan cho bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 345; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Trinh, xử phạt tù bằng thời hạn tạm giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lữ Mỹ T thừa nhận vào ngày 07/01/2020 tại nhà ông Lữ Minh T1 ngụ Số A, khóm K, Phường S, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo có thực hiện hành vi dùng nước đã được đun nóng đổ lên người bị hại Lữ Minh T. Tuy nhiên, bị cáo Trinh bào chữa cho rằng, nước không còn sôi và do bị hại Lữ Minh T1 đe dọa đánh, chém bị cáo nên bị cáo đổ nước lên người bị hại là để tự vệ.

[2] Xét lời bào chữa của bị cáo Lữ Mỹ T, Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 07/01/2020 trước khi bị cáo T dùng nước nóng đổ lên người bị hại Lữ

Minh T1 thì bị hại có hành vi dùng ghế bằng kim loại đánh vào người bị cáo. Nhưng bị cáo T đã bỏ chạy, sự việc đã chấm dứt, bị cáo T cũng không bị thương tích. Mặt khác, khi thấy bị hại Lữ Minh T1 đi vào phòng, bị cáo T tự nghĩ rằng bị hại lấy dao chém mình rồi dùng nước đã được đun nóng đổ lên người bị hại, lúc này bị hại không có hành vi đe dọa bị cáo. Mặt khác, theo lời khai của bị cáo thì khi dùng nước nóng đổ lên người bị hại thì nước có văng vào tay bị cáo dẫn đến bị bỏng. Do đó, bị cáo Lữ Mỹ T bào chữa rằng: Nước bị cáo đổ lên người bị hại Lữ Minh T không sôi, không đủ nóng để gây thương tích cho bị hại và hành vi dùng nước nóng đổ lên người của bị hại nhằm để tự vệ là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào ngày 07/01/2020 tại nhà ông Lữ Minh T1 ngụ Số A, khóm K, Phường S, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lữ Mỹ T đã thực hiện hành vi dùng nước đã được đun nóng đổ lên người bị hại Lữ Minh T1. Hậu quả, theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/TgT ngày 27/3/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bạc Liêu, đối với bị hại Lữ Minh T1, kết luận: “Sẹo bỏng độ I, II vùng đầu, mặt, cổ, ngực, lưng, cẳng tay phải. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Thương tích gây ra là do bỏng nhiệt”. Đồng thời, Kết luận giám định số 3502/C09B ngày 15/7/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Nước sôi mà bà Lữ Mỹ T sử dụng đổ lên người ông Lữ Minh T1 gây thương tích là hung khí nguy hiểm”.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Lữ Mỹ T là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Lữ Minh T1 mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương; đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1...” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo Lữ Mỹ T về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo. Hình phạt 09 tháng tù cũng đã tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, hiện tại sức khỏe của bị cáo có biểu hiện không tốt nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng cũng như có thời gian điều trị bệnh.

[5] Từ nhận định trên, tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lữ Mỹ T, xử phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lữ Mỹ T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lữ Mỹ T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Lữ Mỹ T, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lữ Mỹ T 08 (tám) tháng tù. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/8/2020 đến ngày xét xử phúc thẩm (ngày 07/4/2021) thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam.

4. Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

5. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lữ Mỹ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự thành phố Bạc Liêu (01b);
- CQĐT thành phố Bạc Liêu (01b);
- VKSND thành phố Bạc Liêu (01b);
- TAND thành phố Bạc Liêu (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Khang